

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG
Bản án số: **29/2022/HS-ST**
Ngày: 20-7-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phan Thị Trúc Phương**

2. Bà **Võ Thị Ngọc The**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Huỳnh Thiên Ân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/HSST-QĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2022/QĐST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Tuấn A - sinh năm 1993. Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; con ông Phạm Minh H, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1971.

Tiền sự: không. Tiền án: Ngày 17/01/2013 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 05/2013/HS-ST (đã chấp hành xong bản án và đã xóa án tích); Ngày 26/8/2014 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 41/2014/HS-ST (chấp hành xong bản án và đã xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ giam từ ngày 03/12/2021 và chuyển sang tạm giam cho đến nay.

*** Người bị hại:**

1. Chị Lê Thị Kiều L - sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang

Đại diện uỷ quyền cho chị Lê Thị Kiều L có ông Lê Thành Được, sinh năm 1974 theo văn bản uỷ quyền ngày 10/5/2022 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

2. Anh Lê Thành Đ – sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

3. Anh Trần Quốc Đ – sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

4. Chị Trịnh Thị Ái N - sinh năm 1996 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

5. Anh Lâm Văn T - sinh năm 1971 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

6. Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1968 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Long H , sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện G , tỉnh Kiên Giang

* Người làm chứng:

1. Chị Tống Hồng T – sinh năm 1995 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H , xã M , huyện C , tỉnh Kiên Giang.

2. Anh Danh Ngọc H - sinh năm 1991 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Đường N , phường V , thành phố R , tỉnh Kiên Giang.

3. Anh Phạm Văn L - sinh năm 1987 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 1, phường V , thành phố R , tỉnh Kiên Giang.

4. Chị Nguyễn Mộng An T - sinh năm 1983 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 6, phường A , thành phố R , tỉnh Kiên Giang.

5. Anh Võ Thành T – sinh năm 2000 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

6. Anh Nguyễn Kim B - sinh năm 1969 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H , xã M , huyện C , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 02/12/2021, Phạm Tuấn A đi xe Honda ôm từ chợ Kinh 5, xã T đến cầu Cò Tuất sau đó xuống xe đi bộ đến nhà anh Lê Thành Đ , Tuấn A nhặt một sợi dây chì trước nhà sau đó đi vòng ra phía sau dùng dây chì vừa nhặt được làm móc mở chốt cửa sau rồi đột nhập vào nhà trộm cắp của anh Đ một dây thắt lưng da cá Sấu và một cái ví da màu nâu để trong túi quần treo trên tường, trộm cắp của chị Lê Thị Kiều L (con gái anh Đ) một điện thoại Iphone 11 Promax màu trắng để trên nệm trong phòng ngủ, một cái ví da màu xanh rêu, bên trong có một ví da màu nâu cùng số tiền là 20.000.000 đồng để trong ví, một xe mô tô nhãn hiệu Click,

màu xanh, biển kiểm soát 68G1-322.50, riêng chiếc điện thoại Iphone 11 Promax màu trắng Tuấn A kiểm tra phát hiện có cài mật khẩu không sử dụng được nên bỏ lại cùng một cái túi sách màu xanh và một ví da màu nâu, sau đó Tuấn A bút dây max xe vừa trộm được chạy về nhà nghỉ Khánh Ngọc ngụ ấp Đ , xã T , huyện T , tại đây Tuấn A kiểm tra ví trộm cắp của anh Đ phát hiện bên trong có tiền Việt Nam là 500.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân (thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe, thẻ bảo hiểm y tế, thẻ ATM...điều mang tên Lê Thành Đ) và bên trong cốp xe có giấy đăng ký xe mang tên Lê Long H . Đến khoảng 17 giờ ngày 03/12/2021, Tuấn A điều khiển xe trộm cắp được chở bạn gái tên Tống Hồng T (T Ma) đến nhà trọ bạn của Tống Hồng T tên Nguyễn Mộng An T , ngụ xã G , huyện C , tỉnh Kiên Giang chơi, tại đây Tuấn A nhờ Nguyễn Mộng An T tìm người bán dùm chiếc xe trộm cắp được, thấy xe có giấy tờ hợp lệ nên chị Nguyễn Mộng An T đồng ý và điện thoại cho Phạm Văn L , ngụ phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang nhờ bán xe dùm, sau đó Phạm Văn L điện thoại cho Danh Ngọc H , ngụ phường V , thành phố R , tỉnh Kiên Giang đến quán Cà phê gần ngã tư đường Huỳnh Tấn Phát, thuộc phường V , thành phố R , tỉnh Kiên Giang để xem xe thì bị bắt quả tang, tiến hành tạm giữ số tài sản, giấy tờ Phạm Tuấn A trộm cắp, gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) cái ví (bóp) da loại của nữ màu xanh rêu có kích thước 22cm x 16cm đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, màu xanh biển số 68G1-322.50, số máy F350E0232084, số khung 3509F5232084; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, biển số 68G1-322.50, mang tên Lê Long H ; 01 (một) cái ví (bóp) da màu nâu có kích thước 13cm x 10cm bên ngoài có chữ CHICAGO BULLS, bên trong có chứa 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ATM ngân hàng FECREDIT, tất cả các giấy tờ đều mang tên Lê Thành Đ .

Qua điều tra, Cơ quan điều tra xác định khi Phạm Tuấn A kêu bán dùm xe và thấy xe có giấy tờ hợp lệ nên Tống Hồng T , Nguyễn Mộng An T , Phạm Văn L và Danh Ngọc H nghĩ là xe của Phạm Tuấn A hoặc của thân nhân Tuấn A kêu bán nên không nghi ngờ và không biết xe mô tô nhãn hiệu Click, màu xanh, biển kiểm soát 68G1-322.50 là tài sản do trộm cắp mà có.

Trong quá trình điều tra, Phạm Anh Tuấn còn khai nhận trước đó đã thực hiện các lần Trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện T , tỉnh Kiên Giang, như sau:

+ **Lần thứ nhất**, vào khoảng 03 giờ sáng ngày 24/6/2021, Phạm Tuấn A đi bộ từ Chợ Kinh 8 đến nhà anh Trần Quốc Đ , sinh năm 1989, ngụ ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, sử dụng kim cắt khung cửa sổ trên lầu rồi đột nhập vào phòng ngủ trộm cắp tài sản của anh Đ gồm: một điện thoại di động hiệu OPPO A15, màu xanh, để trên niệm; 50.000.000 đồng tiền Việt Nam; 300 USD (đô la Mỹ) và một con heo đất màu xanh được để trong ngăn tủ quần áo trong phòng ngủ, khi ra ngoài bãi đất trống gần đó, Tuấn A đập con heo đất bên trong có tiền Việt Nam 20.000.000 đồng,

sau đó Tuấn A ném bỏ cây kim và mảnh vỡ của con heo đất xuống sông, do trời tối nên không xác định được vị trí ném bỏ). Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, Tuấn A đón xe khách lên thành phố Hồ Chí Minh đổi 300 USD và bán điện thoại OPPO A15 được 6.500.000 đồng, số tiền trộm cắp được Tuấn A chi xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh Trần Quốc Đ đã trích xuất Camera an ninh được lắp đặt trong phòng ngủ cung cấp cho Cơ quan điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Phạm Tuấn A nhận dạng và xác định người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản được Camera ghi lại chính là Phạm Tuấn A .

+ **Lần thứ hai**, vào khoảng 12 giờ ngày 21/10/2021, Phạm Tuấn A đi bộ từ Chợ Kinh 8 đến nhà chị Trịnh Thị Ái N , dùng tay bẻ cửa thông gió trên lầu rồi đột nhập vào nhà trộm cắp một sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 02 chỉ; một đôi bông tai vàng 18k, trọng lượng 01 chỉ; một bộ vòng đeo tay 08 chiếc vàng 18k, trọng lượng 05 chỉ và một chiếc lắc đeo tay vàng 18k, trọng lượng 02 chỉ để trong ngăn tủ của bàn trang điểm trong phòng ngủ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Tuấn A thuê xe ôm đến tiệm vàng Kim Búp tại Chợ số 1, xã M , huyện C , tỉnh Kiên Giang bán một đôi bông tai; một bộ vòng đeo tay 08 chiếc và một chiếc lắc đeo tay với giá 28.000.000 đồng. Đến ngày 25/10/2021, Tuấn A nhờ Võ Thành T , sinh năm 2002, thường trú ấp B , xã T , huyện T chở dùm đến tiệm vàng Kim Búp bán sợi dây chuyền với giá 8.500.000 đồng, lúc đi Tuấn A nói với Võ Thành T là đi bán dây chuyền của bạn gái nên Võ Thành T không biết Tuấn A đi tiêu thụ tài sản trộm cắp mà có.

+ **Lần thứ ba**, vào khoảng 21 giờ ngày 19/11/2021, Phạm Tuấn A một mình đi bộ từ bến đò Kinh 2 về hướng Bưu điện Kinh 8 để tìm tài sản trộm cắp, khi đi đến nhà anh Nguyễn Văn T , sinh năm 1968, ngụ ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, Tuấn A dùng kim nhặt được trên đường cắt khung cửa sổ rồi đột nhập vào nhà anh T trộm cắp một xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE, màu vàng-bạc-đen, biển kiểm soát 68T1-066.07 (trên xe có gắn sẵn chìa khóa), sau đó Tuấn A kiểm tra trong cốp xe thấy không có tài sản gì nên Tuấn A tiếp tục điều khiển xe vừa trộm cắp được đi tìm tài sản ở nơi khác để trộm cắp. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Tuấn A phát hiện trước cửa nhà Lâm Văn T , ngụ ấp Đ , xã T , huyện T có một xe mô tô không người trông coi nên Tuấn A bỏ lại xe vừa trộm cắp được của anh Nguyễn Văn T tại bãi đất trống gần đó.

+ **Lần thứ tư** lên lút vào trộm cắp một xe mô tô hiệu Winner, màu đen biển số kiểm soát 68T1-459.75 do anh Lâm Văn T đứng tên chủ sở hữu, sau đó Tuấn A tháo gỡ biển số bỏ (không xác định được vị trí bỏ) rồi bứt dây max điều khiển xe chạy về nhà nghỉ Khánh Ngọc, ngụ ấp Đ , xã T , huyện T ngủ, đến khoảng 20 giờ ngày 20/11/2021, do sợ bị phát hiện nên Tuấn A điều khiển xe trộm cắp được của anh Lâm Văn T chạy qua địa bàn thị trấn T , huyện V , thành phố Cần Thơ bỏ lại trên tuyến Quốc lộ 80, sau đó thuê xe ôm về lại Tân Hiệp. Đến ngày 20/11/2021 trên đường đi tuần tra, Công an thị trấn Thanh An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, phát hiện

xe mô tô hiệu Winner, màu đen biển số kiểm soát 68T1-459.75 không chủ sở hữu nên tiến hành tạm giữ, qua xác minh đã xác định được chủ sở hữu là Lâm Văn T, sinh năm 1971, ngụ ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang, nên bàn giao lại cho Cơ quan điều tra công an huyện T xử lý theo thẩm quyền.

Đối với chiếc xe AIRBLADE Tuấn A trộm cắp của anh Nguyễn Văn T bỏ lại để lấy trộm chiếc xe của anh Lâm Văn T, đến sáng ngày 20/11/2021, người dân phát hiện xe mô tô AIRBLADE, màu vàng-bạc-đen, biển kiểm soát 68T1-066.07 trên xe có sẵn chìa khóa không tìm được chủ sở hữu nên trình báo công an xã T, huyện T đến tạm giữ sau đó bàn giao lại cho Cơ quan điều tra công an huyện T để xác minh, điều tra làm rõ.

** Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành yêu cầu định giá tài sản mà bị cáo Phạm Tuấn A đã thực hiện trộm cắp nhiều lần.*

- Kết luận định giá tài sản số: 10/KL- HDDG ngày 14/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T, kết luận:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu trắng đã qua sử dụng có giá là 13.000.000 đồng;

+ 01 (một) cái ví (bóp) da loại của nữ màu xanh rêu có kích thước 22cm x 16cm đã qua sử dụng có giá là 50.000 đồng;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, màu xanh biển số 68G1-322.50, số máy F350E0232084, số khung 3509F5232084 có giá là 18.000.000 đồng;

+ 01 (một) cái ví (bóp) da màu nâu có kích thước 13cm x 10cm có giá là 50.000 đồng,

+ 01 (một) dây thắt lưng bằng da cá Sấu đã qua sử dụng có giá là 100.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là **31.200.000 đồng** (Ba mươi một triệu hai trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản Phạm Tuấn A trộm cắp của anh Lê Thành Đ và chị Lê Thị Kiều L là: 31.200.000 đồng + 20.500.000 đồng = **51.700.000 đồng**.

- Kết luận định giá tài sản số: 09/KL- HDDG ngày 14/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T, kết luận:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 màu xanh, mua vào tháng 3 năm 2021 có giá là 1.200.000 đồng;

+ 300 (ba trăm) USD đô la Mỹ: $300 \times 23.700 = 7.110.000$ đồng

+ 01 (một) con heo đất mua vào năm 2020 không có giá trị sử dụng;

Tổng giá trị tài sản là **8.310.000 đồng** (Tám triệu ba trăm mười nghìn đồng),

Tổng giá trị tài sản Phạm Tuấn A trộm cắp của anh Trần Quốc Đ là: 8.310.000 đồng + 70.000.000 đồng = **78.310.000 đồng**.

- Kết luận định giá tài sản số: 08/KL- HDDG ngày 14/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ Tụng hình sự huyện T, kết luận:

+ 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 02 chỉ x 3.560.000 đồng = 7.120.000 đồng;

+ 01 (một) đôi bông tai vàng 18k, trọng lượng 01 chỉ x 3.560.000 đồng = 3.560.000 đồng;

+ 01 (một) bộ vòng đeo tay 08 chiếc vàng 18k, trọng lượng 05 chỉ x 3.560.000 đồng = 17.800.000 đồng;

+ 01 (một) chiếc lắc đeo tay vàng 18k, trọng lượng 02 chỉ x 3.560.000 đồng = 7.120.000 đồng;

Tổng giá trị là **35.600.000 đồng** (Ba mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng), Phạm Tuấn A trộm cắp của Trịnh Thị Ái N.

- **Kết luận định giá tài sản số: 37/KL- HDDG** ngày 09/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T, kết luận:

01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE, màu vàng-bạc-đen, biển kiểm soát 68T1-066.07, số máy F27E-1312878, số khung 2705BY661063, mua vào năm 2012 đã qua sử dụng có giá tương ứng trên thị trường là **10.000.000 đồng** (Mười triệu đồng), Phạm Tuấn A trộm cắp của anh Nguyễn Văn T.

- **Kết luận định giá tài sản số: 38/KL- HDDG** ngày 09/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T, kết luận:

01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Winner, màu đen, biển số 68T1-459.75, số máy KC26E1172386, số khung RFHKC2606GY326674, mua vào năm 2018 đã qua sử dụng có giá tương ứng trên thị trường là **15.000.000 đồng** (Mười lăm triệu đồng), Phạm Tuấn A trộm cắp của anh Lâm Văn T.

* Tổng số tài sản mà bị cáo Phạm Anh Tuấn trộm cắp 05 lần trị giá là **190.610.000 đồng** (Một trăm chín mươi triệu sáu trăm mười ngàn đồng).

Cáo trạng số 22/CT-VKSTH ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Phạm Tuấn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử bị cáo Phạm Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A mức án từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

* **Các vật chứng được thu giữ trong vụ án được xử lý như sau:**

Sau khi tạm giữ các vật chứng liên quan đến vụ án, điều tra, xác minh yêu cầu định giá làm rõ. Ngày 21/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu như sau:

+ Trả lại cho anh Lê Thành Đ nhận: 01 (một) cái ví (bóp) da màu nâu có kích thước 13cm x 10cm bên ngoài có chữ CHICAGO BULLS, 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ATM ngân hàng FECREDIT.

+ Trả cho chị Lê Thị Kiều L nhận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu trắng đã qua sử dụng ;01 (một) cái ví (bóp) da loại của nữ màu xanh rêu có kích thước 22cm x 16cm đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, màu xanh biển số 68G1-322.50, số máy F350E0232084, số khung 3509F5232084 đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, biển số 68G1-322.50, mang tên Lê Long H .

+ Trả cho anh Nguyễn Văn T nhận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE, màu vàng-bạc-đen, biển kiểm soát 68T1-066.07, số máy F27E-1312878, số khung 2705BY661063, đã qua sử dụng.

+ Trả cho anh Lâm Văn T nhận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Winner, màu đen, biển số 68T1-459.75, số máy KC26E1172386, số khung RFHKC2606GY326674, đã qua sử dụng.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Đề nghị buộc bị cáo Phạm Tuấn A bồi thường cho bị hại Lê Thị Kiều L số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng); bị hại Trịnh Thị Ái N số tiền là 35.600.000 đồng (Ba mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng); bị hại Trần Quốc Đ số tiền là 78.310.000 đồng (Bảy mươi tám triệu ba trăm mười nghìn đồng). Các bị hại Lâm Văn T , Nguyễn Văn T và Lê Thành Đ đã nhận lại tài sản và có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình nhưng mong HĐXX xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, phù hợp

với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Phạm Tuấn A là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân nên từ ngày 24/4/2021 đến ngày 02/12/2021, bị cáo Phạm Tuấn A đã thực hiện 05 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện T như sau:

Ngày 24/4/2021, trộm cắp tài sản của anh Trần Quốc Đ : Một điện thoại di động hiệu OPPO A15, màu xanh; 50.000.000 đồng tiền Việt Nam; 300 USD (đô la Mỹ); tiền Việt Nam trong con heo đất 20.000.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị cáo Tuấn A trộm cắp của anh Đạt là 78.310.000 đồng.

Ngày 21/10/2021, trộm cắp tài sản của chị Trịnh Thị Ái N gồm: 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 02 chỉ; một đôi bông tai vàng 18k, trọng lượng 01 chỉ; một bộ vòng đeo tay 08 chiếc vàng 18k, trọng lượng 05 chỉ và một chiếc lắc đeo tay vàng 18k, trọng lượng 02 chỉ, với tổng giá trị tài sản trộm cắp của Trịnh Thị Ái N là 35.600.000 đồng.

Ngày 19/11/2021, trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn Thuận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE, màu vàng-bạc-đen, biển kiểm soát 68T1-066.07, số máy F27E-1312878, số khung 2705BY661063, với giá trị tài sản là 10.000.000 đồng.

Ngày 19/11/2021, trộm cắp tài sản của anh Lâm Văn T : 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Winner, màu đen, biển số 68T1-459.75, số máy KC26E1172386, số khung RFHKC2606GY326674, với giá trị tài sản là 15.000.000 đồng.

Ngày 02/12/2021, trộm cắp tài sản của anh Lê Thành Đ và của chị Lê Thị Kiều Loan: Một dây thắt lưng da cá Sấu; một cái ví da màu nâu bên trong có 500.000 đồng, một điện thoại Iphone 11 Promax màu trắng, một cái ví da màu xanh rêu, bên trong có 20.000.000 đồng, một xe mô tô nhãn hiệu Click, màu xanh, biển kiểm soát 68G1-322.50 với tổng giá trị tài sản là 51.700.000 đồng.

Tổng số tài sản mà bị cáo Phạm Anh Tuấn trộm cắp 05 lần trị giá là **190.610.000 đồng** (Một trăm chín mươi triệu sáu trăm mười nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Phạm Tuấn đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, mục đích sử dụng cho nhu cầu cá nhân và sử dụng ma túy, bị cáo lén lút trộm cắp tài sản của các bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại và làm mất an ninh trật tự ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm có tác dụng răn đe và đấu tranh phòng ngừa các loại tội phạm.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Phạm Tuấn A có nhân thân xấu. Ngày 17/01/2013 Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 05/2013/HS-ST (chấp hành xong bản án và đã xóa án tích); Ngày 26/8/2014 Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 41/2014/HS-ST (chấp hành xong bản án và đã xóa án tích).

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phạm Tuấn A có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị hại Lê Thị Kiều L có đơn yêu cầu bị cáo Phạm Tuấn Anh, bồi thường số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng); bị hại Trịnh Thị Ái N có đơn yêu cầu bị cáo Phạm Tuấn Anh, bồi thường số tiền là 35.600.000 đồng (Ba mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng); bị hại Trần Quốc Đ có đơn yêu cầu bị cáo Phạm Tuấn Anh, bồi thường số tiền là 78.310.000 đồng (Bảy mươi tám triệu ba trăm mười nghìn đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của các bị hại.

Các bị hại Lâm Văn T , Nguyễn Văn T và Lê Thành Đ đã nhận lại tài sản và có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử miễn xét

[7] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Sau khi tạm giữ các vật chứng liên quan đến vụ án, điều tra, xác minh yêu cầu định giá làm rõ. Ngày 21/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp gồm:

+ Trả lại cho anh Lê Thành Đ : 01 (một) cái ví (bóp) da màu nâu có kích thước 13cm x 10cm bên ngoài có chữ CHICAGO BULLS, 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ ATM ngân hàng FECREDIT.

+ Trả cho chị Lê Thị Kiều L : 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) cái ví (bóp) da loại của nữ màu xanh rêu có kích thước 22cm x 16cm đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, màu xanh biển số 68G1-322.50, số máy F350E0232084, số khung 3509F5232084 đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, biển số 68G1-322.50, mang tên Lê Long H .

+ Trả cho anh Nguyễn Văn T : 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE, màu vàng-bạc-đen, biển kiểm soát 68T1-066.07, số máy F27E-1312878, số khung 2705BY661063, đã qua sử dụng.

+ Trả cho anh Lâm Văn T nhận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Winner, màu đen, biển số 68T1-459.75, số máy KC26E1172386, số khung RFHKC2606GY326674, đã qua sử dụng.

Đối với: Tống Hồng T , Danh Ngọc H , Phạm Văn L , Nguyễn Mộng An T và Võ Thành T , có liên hệ bán dùm tài sản cho Phạm Tuấn A nhưng chưa giao dịch mua bán và không hưởng lợi nhuận từ việc mua bán tài sản đồng thời không biết đây là tài sản trộm cắp mà có, nên chưa đủ cơ sở để xử lý về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[8] Về án phí: bị cáo Phạm Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí có giá ngạch trên số tiền bồi thường thiệt hại $133.910.000đ \times 5\% = 6.695.000$ đồng

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Phạm Tuấn A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 03/12/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Tuấn A phải bồi thường cho chị Lê Thị Kiều L số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng); chị Trịnh Thị Ái N số tiền là 35.600.000 đồng (Ba mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng); anh Trần Quốc Đ số tiền là 78.310.000 đồng (Bảy mươi tám triệu ba trăm mười nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Tuấn A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.695.000đ (sáu triệu sáu trăm chín mươi lăm ngàn đồng) án phí có giá ngạch trên số tiền bồi thường thiệt hại.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến